

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty

1. Thông tin vật tư chi tiết theo Bảng chi tiết khối lượng kèm theo.
2. Địa điểm giao nhận hàng hóa: Tại kho của bên mua tại địa Thôn Xuân Trung, Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội
3. Thời gian giao hàng: 19-20/04/2025
4. Hình thức và các điều kiện của hợp đồng:
 - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng nguyên tắc.
 - Thanh toán: Thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của đơn hàng trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng và bên mua nhận đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
 - Khối lượng mời chào giá là khối lượng tạm tính, khối lượng thanh quyết toán trên cơ sở khối lượng của Đơn đặt hàng và khối lượng thực tế giao nhận.
5. Hình thức tiếp nhận báo giá duy nhất: Upload hồ sơ chào giá tại website công ty XMC theo đường dẫn chi tiết tại email mời chào giá.
6. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: file nén bao gồm 01 bản scan báo giá chi tiết theo khối lượng mời chào giá, có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu + 01 bản excel.
7. Hiệu lực của báo giá không nhỏ hơn 07 ngày kể từ ngày gửi Báo giá.
8. Thời hạn nộp báo giá: Trước 10h00 phút ngày 18/04/2025
9. Trường hợp cần làm rõ yêu cầu của Thư mời chào giá, Quý Công ty vui lòng liên hệ trực tiếp ông Nguyễn Thế Vinh (SĐT: 0934486494), chuyên viên phòng Cung ứng, hoặc gửi yêu cầu đến email: cungung@xuanmaicorp.vn

Công ty XMC rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TGD, BKTNB (để báo cáo)
- P.KSTT (để phối hợp)
- Lưu P.CU.

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI
	<i>Tầng 4, tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, HN</i>
	Web site: www.xmcc.com.vn
	Email: info@xuanmaicorp.vn

BẢNG CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG MỜI CHÀO GIÁ

TT	Tên vật tư	ĐVT	Tổng khối lượng	Người nhận hàng	Nhà sản xuất	Ghi chú
1	Thép D6 CB240-T	kg	14.839	Ms Thảo - 0962876358 Công ty TNHH MTV Bê Tông Xuân Mai - Xuân Trung, Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội	KSVC/VIS/ VGS/HPG/ VJS/VAS	
2	Thép D8 CB240-T	kg	12.346			
3	Thép D10 CB500-V	kg	13.266			
4	Thép D12 CB500-V	kg	3.818			
5	Thép D14 CB500-V	kg	1.116			
6	Thép D16 CB500-V	kg	10.733			
7	Thép D18 CB500-V	kg	3.680			
	Tổng cộng		59.798			